

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **102/2022/HS-PT**

Ngày: 30- 3- 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Hồng Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thành Sơn

Ông Dương Lê Bửu Thiện

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 336/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Vương Thái H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2021/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Vương Thái H**, sinh năm 1955 tại Thành phố Hồ Chí Minh.; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hóa (học vấn) 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương Văn C (Đã chết) và bà Đỗ Thị H1 (Đã chết); có vợ Hồ Thị Mỹ T, sinh năm 1956 và 02 con (lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1981); Nguyên là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã xóa tên Đảng viên ngày 06/9/2016 theo Quyết định số 161 ngày 06/9/2016); Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 07/9/2016, được hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 07/12/2016; Thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 01/11/2017 đến ngày 07/7/2021; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 21/HSST-LCĐKNCT ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Vương Thái H:* Luật sư Trần Thị Liên- Công ty Luật TNHH Khánh An - Đoàn Luật Sư Đồng Nai. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2015, do có đơn tố giác nên Thanh tra, Ủy ban kiểm tra huyện Long Thành đã lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác thu, chi tài chính tại trường Tiểu học Thái Hiệp Thành- xã B, huyện Long Thành. Đến tháng 02/2017, sau khi có kết luận thanh tra, kiểm tra nhận thấy có dấu hiệu tội phạm nên Thanh tra, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Long Thành đã chuyển hồ sơ của trường Tiểu học Thái Hiệp Thành đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để tiến hành điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, đã xác định được: Từ năm 2011 đến năm 2015 Vương Thái H nguyên là Hiệu trưởng trường Tiểu học Thái Hiệp Thành (từ năm 1997 đến tháng 3/2015) trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao đã có hành vi chiếm đoạt tài sản Nhà nước do H quản lý, đó là tiền ngân sách Nhà nước do Bảo hiểm xã hội huyện Long Thành trích chi % về cho trường Tiểu học Thái Hiệp Thành từ nguồn thu bảo hiểm y tế của học sinh. Cụ thể: Từ năm 2010 đến năm 2014, trường Tiểu học Thái Hiệp Thành được bảo hiểm xã hội huyện Long Thành trích kinh phí chăm sóc y tế ban đầu cho học sinh với tổng số tiền là **130.131.748 đồng** (năm học 2010-2011 là **21.558.522 đồng**; năm học 2011-2012 là **22.008.413 đồng**; năm học 2012-2013 là **28.413.504 đồng**; năm học 2013-2014 là **33.456.872 đồng**; năm học 2014-2015 là **24.694.437 đồng**). Trong đó, 04 năm học từ 2010-2014 do Kế toán Hồ Thị Minh Nguyệt trực tiếp nhận là **105.437.311 đồng**, riêng năm học 2014-2015 do cán bộ y tế Nguyễn Thị Ngọc Diệu nhận là **24.694.437 đồng**. Toàn bộ số tiền do Hồ Thị Minh Nguyệt nhận, hàng năm, Vương Thái H chỉ đạo Nguyệt không nhập quỹ, không mở sổ sách kế toán ở bộ phận tài vụ để hạch toán, theo dõi thu, chi theo chế độ tài chính mà giao lại cho H giữ, sử dụng. Riêng số tiền **24.694.437 đồng** do Nguyễn Thị Ngọc Diệu trực tiếp nhận, H chỉ đạo Diệu đưa cho H **13.000.000 đồng**; nộp cho thủ quỹ (chị Phạm Thị Thu Hằng) **11.000.000 đồng**, số tiền còn lại **694.437 đồng** Hằng sử dụng chi trả tiền photo tài liệu của Trường.

Năm 2011, H lập 01 bộ hồ sơ quyết toán khống rồi tự ý viết và ký giả các chữ ký trên các chứng từ nộp cho Bảo hiểm xã hội huyện Long Thành để quyết toán số tiền 16.830.763 đồng (thuộc kinh phí CSSKBĐ cho học sinh năm học 2010-2011). Đến cuối tháng 3/2015 (thời điểm H bàn giao nghỉ hưu) H xác nhận tồn quỹ tạm ứng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh của trường

Tiểu học Thái Hiệp Thành, còn 11.000.000đ (Mười một triệu). Trong năm học 2014-2015, cô Trần Thị Là (tổng phụ trách đội) mua 02 máy phát nhạc và 03 thẻ USB cho trường với số tiền 1.500.000 đồng, H đã lập chứng từ quyết toán kê không thành 2.500.000 đồng để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Ngoài ra, trong công tác quản lý thu, chi tiền thuộc ngân sách Nhà nước cấp cho Trường, tiền do Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động đóng góp trong các năm học 2013-2014 và 2014-2015. Trường Tiểu học Thái Hiệp Thành thực tế có thực chi, nhưng việc thu không đúng đối tượng, chi sai mục đích, nguyên tắc tài chính. Qua kiểm tra, đoàn Thanh tra huyện Long Thành đã quy kết trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng Vương Thái H và thủ quỹ Phạm Thị Thu Hằng nên phải nộp lại cho trường Tiểu học Thái Hiệp Thành (Trong đó, Vương Thái H phải nộp lại số tiền **77.064.000 đồng**, Phạm Thị Thu Hằng phải nộp lại số tiền **14.442.000 đồng**).

Giám định viên Kết luận về thiệt hại đối với trường Tiểu học Thái Hiệp Thành, cụ thể như sau: Trong số tiền 119.131.748 đồng được Cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Long Thành trích phần % về cho trường Tiểu học Thái Hiệp Thành, để thực hiện chăm sóc y tế ban đầu cho học sinh, Giám định viên chỉ chấp nhận khoản chi thanh toán có đầy đủ hóa đơn chứng từ, với số tiền: 18.308.000 đồng là khoản tiền không bị thiệt hại. Số tiền còn lại: 100.823.748 đồng là khoản tiền thiệt hại của trường Tiểu học Thái Hiệp Thành.

Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ Vương Thái H đã chiếm đoạt tài sản của Nhà nước tổng cộng số tiền 101.823.748 (Một trăm lẻ một triệu tám trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi tám) đồng, gồm: Số tiền 100.823.748 đồng tiền chăm sóc y tế ban đầu cho học sinh do Bảo hiểm xã hội trích chi cho trường từ nguồn thu bảo hiểm y tế của học sinh; số tiền 1.000.000 đồng do H lập chứng từ quyết toán, kê không trong việc mua máy phát nhạc và USB.

Riêng các khoản thu, chi tiền thuộc ngân sách Nhà nước cấp cho trường, tiền do Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động đóng góp trong các năm học 2013-2014 và 2014-2015 do thu không đúng đối tượng, chi sai mục đích, nguyên tắc tài chính như nêu trên do H là người quản lý phải chịu trách nhiệm nộp lại trường Tiểu học Thái Hiệp Thành theo kết luận của Đoàn Thanh tra huyện, không có căn cứ xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự.

\* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 132/2021/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353, điểm b, 1, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình

sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 44 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt: bị cáo Vương Thái H: **07 (bảy)** năm tù về tội “Tham ô tài sản”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/10/2021 bị cáo Vương Thái H kháng xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm vụ án:

Có đủ căn cứ kết luận cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vương Thái H về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c,d khoản 2 Điều 353 BLHS là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên có hình phạt nghiêm để răn đe phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, 1, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo kháng cáo và cung cấp một số tình tiết mới bị cáo có nhiều bệnh tật như suy thận, cao huyết áp, mắt 1/10, tiểu đường, bị cáo có nhân thân tốt, đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt, bị cáo tuổi đã già, trong quá trình công tác đạt nhiều thành tích được tặng thưởng nhiều giấy khen... Xét thấy đủ căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt. Do đó đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện tình nhân đạo của pháp luật nước ta.

- Luật sư Trần Thị Liên bào chữa theo chỉ định của bị cáo nêu quan điểm:

Về tội danh và khung hình phạt Luật sư không có ý kiến. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo một số tình tiết sau đây, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 101.823.748 đồng mà bị cáo chiếm đoạt, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị tâm thần, trong thời gian công tác có nhiều thành tích xuất sắc, hiện bị cáo đã lớn tuổi mang trong mình nhiều bệnh, suy thận, cao huyết áp, mắt 1/10, tiểu đường... bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Hiện tại bị cáo cũng không còn khả năng gây nguy hại cho xã hội. Đề nghị HĐXX áp dụng các điểm b, m, p, s khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 44 BLHS năm 1999 để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khoản 1 Điều luật quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vương Thái H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu cụ thể:

Vương Thái H nguyên là hiệu trưởng trường tiểu học Thái Hiệp Thành từ năm 1997 đến tháng 3/2015. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bị cáo đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao (giai đoạn 2011-2014) đã nhiều lần có hành vi chiếm đoạt tài sản Nhà nước do bị cáo quản lý (chủ tài khoản) bằng việc chỉ đạo cho kế toán Hồ Thị Minh Nguyệt và cán bộ y tế Nguyễn Thị Ngọc Diệu trực tiếp đi rút tiền chăm sóc y tế ban đầu của học sinh do Bảo hiểm xã hội trích phần trăm chi cho trường từ nguồn thu bảo hiểm y tế của học sinh, với tổng số tiền 130.131.748đ (một trăm ba mươi triệu, một trăm ba mươi một triệu, bảy trăm bốn mươi tám đồng) rồi giao lại cho bị cáo giữ, sử dụng mà không hạch toán vào sổ sách kế toán để theo dõi thu chi tài chính theo quy định, trong số tiền trên bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 100.823.748đ (một trăm triệu, tám trăm hai mươi ba, bảy trăm bốn mươi tám) đồng. Ngoài ra, năm 2015, bị cáo còn lập chứng từ quyết toán, kê không khi mua 02 máy phát nhạc và 03 thẻ USB để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 101.823.748 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai ban đầu cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Vương Thái H bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Tham ô tài sản” quy định tại điểm “c, d” khoản 2 Điều 353 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là hiệu trưởng trường tiểu học Thái Hiệp Thành, là người có chức vụ, quyền hạn cao nhất nơi đây, nhưng lại không làm tròn trách nhiệm được giao mà còn lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt số tiền 101.823.748 đồng của ngân sách nhà nước, gây dư luận xấu trong xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước, xâm phạm tài sản nhà nước do mình được giao quản lý. Do vậy, cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù (mức án đầu khung quy định của điều luật) là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo không có tiền tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, 1, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đặc biệt là đã khắc phục toàn bộ thiệt hại do mình gây ra, bị cáo có nhân thân tốt (chưa tiền án, tiền sự), là người đã cao tuổi (67 tuổi), nhiều bệnh tật của người

già như huyết áp, tiểu đường, gan, bị cáo đã bị bệnh hạn chế về khả năng nhận thức nên đã bị bắt buộc chữa bệnh từ ngày 01/11/2017 đến ngày 07/7/2021... Trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen, huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp phiếu khám bệnh thể hiện bị cáo bị tăng huyết áp, đái tháo đường tuýp 2, bệnh thận mạn, thiếu máu nhược sắc, nang thật, thường xuyên phải điều trị tại bệnh viện. Vì vậy, nghĩ cần xem xét áp dụng Điều 54 BLHS để giảm nhẹ, xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam và bắt buộc chữa bệnh để bị cáo hòa nhập với cộng đồng, cho gia đình có điều kiện chăm sóc bị cáo khi tuổi già, sức yếu, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người đã biết ăn năn, hối cải.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Thái H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 132/2021/HS-ST ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353; điểm b, l, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 44 BLHS năm 1999.

Xử phạt: bị cáo Vương Thái H 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng 06 (sáu) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2016 đến ngày 07/12/2016 là 03 (ba) tháng và thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 01/11/2017 đến ngày 07/7/2021 là 03 (ba) năm 08 (tám) tháng 06 (sáu) ngày. (Tổng cộng là 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng 06 (sáu) ngày).

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, bị cáo bị xử phạt về tội “Tham ô tài sản”.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

[4] Các quyết định của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H.Long Thành (2);
- VKSND H. Long Thành;
- Công an H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- Trại giam - Bị cáo;
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Hồng Hương**